

Bản án số: 44/2019/HS-ST

Ngày 29 - 01 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

- Người tiến hành xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn:

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn H.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Mạnh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29/01/2019 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 43/2019/TLST-HS, ngày 18/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2019/QĐXXST-HS ngày 22/01/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Minh D, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1955; Có cH: Nguyễn Văn T, sinh năm 1978 và có 02 con: Lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2018 đến ngày 24/12/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Trần Đức B, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Thôn Trúc Ổ, xã Mộ Đạo, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; Vắng mặt.

2. Nguyễn Thị H, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Thôn Đồng Phú 1, xã Yên Ninh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h50' ngày 21/12/2018 tại thôn Đa Cầu, xã Nam Sơn, thành phố Bắc

Ninh, Công an xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh bắt quả tang Nguyễn Thị T, sinh năm 1982; Nơi cư trú: thôn Liễn Thượng, xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, đề cho Trần Đức B, sinh năm 1975; Nơi cư trú: thôn Trúc Ổ, xã Mộ Đạo, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; Nguyễn Thị H, sinh năm 1981; Nơi cư trú: thôn Đồng Phú 1, xã Yên Ninh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên .

Vật chứng thu giữ: 02 tờ cáp đề tổng ngày 21/12/2018;

03 tờ cáp con màu H (trong đó có 01 tờ đã ghi số lô, đề, có chữ ký của Nguyễn Thị H; 02 tờ đã ghi số lô, đề, có chữ ký của Trần Đức B).

02 tập cáp con màu trắng có ghi các số lô, đề (01 tập 10 tờ và 01 tập 20 tờ)

Số tiền 9.368.000đ (chín triệu ba trăm sáu tám nghìn đồng).

Với nội dung trên, Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/QĐ-VKS-TPBN ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận:

Lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết mở thưởng hàng ngày, Nguyễn Thị T đã đánh bạc bằng hình thức bán số lô, đề cho khách theo kết quả xổ số. Cách thức đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, đề được T và những người chơi thống nhất lấy kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào hồi 18h15’ đến 18h30’ hàng ngày làm căn cứ so sánh, được thua như sau: nếu mua số “lô” thì so sánh hai số cuối của tất cả các giải thưởng, nếu trùng với số của người chơi thì T phải trả cho người chơi là 01 điểm = 80.000đ (01 điểm người chơi phải trả cho T = 23.000đ) và cứ thế nhân lên với số tiền của người chơi. Nếu mua số “đề” được quy định lấy 02 số cuối của giải đặc biệt hoặc giải nhất, nếu trùng với số của người chơi đã mua thì T phải trả cho người chơi số tiền gấp 80 lần số tiền người chơi đã mua số “đề”. Trường hợp kết quả không trùng với những số người chơi đã mua của T thì T sẽ được toàn bộ số tiền đó. T ghi bán số “lô, đề” trực tiếp với những người chơi, sau đó tính thắng, thua trả tiền cho những người chơi, không chuyển tờ cáp đề cho ai.

Khoảng 16h30’ ngày 21/12/2018 T đã bán các số lô, đề cho một số người khách và một vài công nhân ở đó, nhưng T không biết tên, tuổi địa chỉ ở đâu được là: 7.428.000đ. Các số lô, đề đã bán T ghi vào tờ cáp tổng.

Đến 17h50’ cùng ngày Trần Đức B đến B T bán cho các số lô, đề là: 11, 44, 36, 63, 24, 42, 33, 84 B mua tổng cộng là 1.800.000đ. T ghi số lô, đề B mua vào tờ cáp tổng, sau đó ghi số B mua vào tờ cáp con rồi đưa cho B. Tương tự như vậy Nguyễn Thị H đến và mua các số lô, đề là: 11, 95, 59, 19 với số tiền là: 140.000đ. Tổng số tiền T bán số lô, đề cho B và H là: 1.940.000đ. Khi T vừa bán số lô, đề cho B và H xong thì lực lượng Công an phát hiện và bắt quả tang.

Thời điểm lực lượng Công an bắt quả tang T về hành vi đánh bạc như nêu trên chưa mở thưởng kết quả xổ số. Tổng số tiền T bán số lô, đề trong ngày 21/12/2018 là:

9.368.000đ.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố, sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” và đề nghị: Áp dụng Khoản 1, Khoản 3, Điều 321; Điểm i, s, Khoản 1, Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 9.368.000 đồng.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Quyết định truy tố là đúng. Bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định của Tòa án như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cùng tang vật thu giữ, do vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17h50’ ngày 21/12/2018 tại thôn Đa Cầu, xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, Công an xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh bắt quả tang Nguyễn Thị T, sinh năm 1982; Nơi cư trú: thôn Liễn Thượng, xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, đề cho Trần Đức B, sinh năm 1975; Nơi cư trú: thôn Trúc ỏ, xã Mộ Đạo, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh với số tiền 1.800.000đ; Nguyễn Thị H, sinh năm 1981; Nơi cư trú: thôn Đồng Phú 1, xã Yên Ninh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên với số tiền 140.000đ. Tổng số tiền T bán số lô, đề cho B và H là: 1.940.000đ. Trước đó, khoảng 16h30’ ngày 21/12/2018 T đã bán các số lô, đề cho một số người khách và một vài công nhân ở đó, nhưng T không biết tên, tuổi địa chỉ ở đâu được là: 7.428.000đ. Các số lô, đề đã bán T ghi vào tờ cấp tổng. Với hành vi phạm tội như trên bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố về tội “Đánh bạc” theo khoản 1, điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương đồng thời là nguyên nhân dẫn tới các gia đình lâm vào cảnh túng quẫn, mâu thuẫn vợ chồng. Mặt khác đánh bạc còn là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân. Xét thấy cần phải xử lý bị cáo bằng luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, lần phạm tội này là lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn

hồi cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i, s Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh là có căn cứ, xét thấy:

Về hình phạt: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Vì vậy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đánh bạc nhằm thu lợi bất chính vì thế cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền sung quỹ Nhà nước để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 9.368.000 đồng.

Liên quan trong vụ án này còn có Nguyễn Thị H và Trần Đức B là 2 người mua số lô, đề của T, H và B đều không có tiền án, tiền sự, số tiền H và B đánh bạc không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an thành phố Bắc Ninh đã ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng Khoản 1, Khoản 3, Điều 321; Điểm i, s, Khoản 1, Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 463; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Xử phạt Nguyễn Thị T 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Phạt bổ sung Nguyễn Thị T 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 9.368.000 đồng.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BN, VKSND TP Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự TP Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN XÉT XỬ SƠ THẨM

Nguyễn Văn H